

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



CỐC VÀ ÊCH TRANH HÙNG

Số 127 . Truyện của THÂM-TÂM 11-5-44

TỪ SỐ NÀY TRUYỀN BÀ LÊN GIÁ 0\$80

Từ 1^{er} Mai 1944.

Truyện Bá phải bán 0\$30 **Phổ-Thông Tuổi Trẻ 0\$60**

Tờ báo in ở nhà quê khó khăn quá, tốn kém quá, bán theo giá cũ lỗ vốn nhiều quá, chúng tôi vạn-bất-đắc-dĩ lại phải tăng giá báo TRUYỀN-BÁ từ 0\$25 lên 0\$30. Phổ-Thông TUỔI TRẺ từ 0\$50 lên 0\$60.

TỜ TRUYỀN BÁ bán 0\$30, tập Phổ-Thông TUỔI TRẺ bán 0\$60 vẫn còn rẻ lắm ; đem so sánh với giá một tờ báo hàng ngày hay giá một tập giấy học trò, sẽ thấy hiển-nhiên.

Nếu các bạn nhớ rằng từ ngày sáng lập, Nhà in Tân-Dân không bao giờ bán đắt, mà trái lại bao giờ giá sách và báo của Nhà Tân-Dân-xuất-bản cũng bán rất rẻ, thì các bạn có thể tin chúng tôi và vui lòng trả thêm chút ít để giúp chúng tôi giữ vững lấy hai tờ báo có ích cho giáo-dục trong buổi khó-khăn này.

Chúng tôi làm việc lúc này, không mong có lãi, chỉ mong không lỗ, để có thể duy-trì lấy những cơ-quan chúng tôi đã dày công gây dựng nên mà thôi

Nhà in Tân-Dân

**Sách, báo Tân-Dân đều do 16
phố Hàng Da Hà-nội phát hành**

CÓC VÀ ÊCH TRANH HÙNG

THÁNG sáu, nước lũ ở trên ngàn đồ về đồng bằng, làm ngập lụt mọi nơi. Kiến từng đàn vội rời bỏ mặt đất để lên cao tránh nạn nước.

Từ khi những kiến nhón kiến nhỏ lên ở trên những thân cây, thì dưới mặt đất ẩm ướt có một chàng cóc tía bị thiếu lương ăn. Tuy cóc tía vẫn có tiếng là gan, nhưng gan với cái gì thì được, chứ gan với cái đói là một điều... hơi phiền! Chàng cóc tía vốn xưa nay chỉ quen ngồi chồm chồm ở cửa hang, đợi thấy chú kiến oắt nào tha thẩn bò qua, là mồi lấy; bấy giờ gặp lúc khó-khăn, một con kiến gió cũng không thấy sa xuống bao giờ, cóc tía đành nhẽ túng thì phải tính. Nghĩa là tính đến chuyện đi vay của lão... cóc vàng.

Cóc vàng là một tay phú hộ có tiếng ở xóm bên. Bụng lão to như một quả trứng ngỗng. Lão ít đi ra đến ngoài, một phần vì béo quá thành mình mẩy ì-à ì-ạch, một phần vì lão lúc nào cũng thừa ăn. Lương ở trong hang nhiều lắm. Đã thừa ăn, tất là lão cóc vàng phải cho kẻ khác bớt đi, nếu lão có lòng từ-thiện; hoặc nếu lão hà-tiện và khe-khắt hơn, thì lão cho vay. Nghĩ như thế, cóc tía mới lần sang nhà cóc vàng. Hai bên chào hỏi nhau niềm-nở lắm. Cóc tía vào đề ngay :

— Thưa bác, hôm nay em sang chơi bác, là để thưa với bác câu chuyện này, mong rằng bác vui lòng giúp đỡ cho.

Cóc vàng cười hềnh hếch, rung cả cái bụng to lớn, mà rằng :

— Chuyện chi vậy, ó a chú cóc tía ? Bấy lâu nay, ta đã toan đóng cửa hang lại, quên hết việc đời ..

Cóc tía giật nẩy mình, sợ toát mồ hôi :

— Dạ, thưa bác, bác nói đùa đấy chứ, tự-dưng vô cớ hà-tất bác phải chán đời mà đến nỗi đóng cửa hang ?

Cóc vàng thở dài :

— Ôi dào, này chú cóc tía ơi, chú không biết rằng có của sẵn lương dư cũng là một điều đáng lo hay sao ! Ấy ta không chán đời, nhưng mà ta lo méo miệng lòn-bơn đi là vì. . là vì ta phải làm thế nào cho đừng ai nhớ rằng ta có của nữa, ai cũng quên mất cả cửa hang của ta, để cho cửa hang của ta lúc nào cũng đóng, lúc nào cũng bình yên, không có ai quấy nhiễu.

Cóc tía giương ngay « mắt ếch » lên, mà nói thiết tha :

— Vâng, bác nghĩ thế cũng là rất phải. Tuy nhiên, chỗ bác với tôi, hàng xóm láng giềng, quen biết nhau đã lâu rồi, bác cứ nên mở cửa hang với tôi, để cho tôi đi lại thăm nom bác. Dù sao bác cũng có lúc giở mình mấy chứ. Ấy làm lúc tôi nghe thấy bác chếp miệng ken kết mà tôi buồn-rầu. tôi chỉ lo bác ốm đau, thì một thân một mình, lấy ai săn sóc.

Cóc vàng hơi rợn rợn. Lão thật quả cũng đang lo nếu mình chết đi thì của cải để cho ai. Có lẽ bọn ếch nhái ao bên sẽ đến cướp phá hết thôi. Ô, nếu sự đời mà thế, thì cóc vàng đau ruột lắm! Cóc vàng bèn nói:

— Vậy thì này chú cóc tía, ta cho phép riêng chú được qua lại trong hang ta để thăm nom ta trong những lúc trái gió giở trời.

Cóc tía sung sướng bảo:

— Như vậy thật là bác đáng mang tiếng là tay hào phú. Phải, bác giàu nhưng mà bác không keo bần như ai, bác biết giúp đỡ những kẻ nghèo túng... như tôi chẳng hạn.

Đến lượt cóc vàng giương « mắt châu » lên. Lão xua cóc tía:

— Ấy chỗ anh em mình, ta chớ nên động đến tiền của, mà lỡ ra làm phật lòng nhau. Ta cứ chơi với nhau bằng sự thanh cao mà thôi, nghĩa là nếu nhà tôi có « cóc vàng » chẳng nữa, thì chú cũng cứ làm như là không biết, chú chỉ biết rằng nhà tôi có đầy những « cóc khô ». Phải, toàn « cóc khô » cả, chú ạ.

— Cóc tía lơ đi như không nghe thấy những lời cóc vàng vừa nói. Cóc tía cứ nịnh:

— Chà, trông bác ấy thế mà có tướng. Đích là tướng giàu sang. Phải, bác ngồi bắt chân chữ ngược thế kia, đến ngồi chính danh cũng chẳng đẹp bằng.

Trông bác mà tủi cho tôi, chỉ cứ lo công lo nợ mà hết cả đời, còn bao giờ vui-vẻ được.

Cóc vàng lên giọng kẻ cả:



Cóc Vàng cười hềnh hếch

— Ai bảo cho dẽ nghèo lại cứ hay đi vay chẳng vay chợ. Tôi mà nghèo như chú thì tôi không dám vay ai nữa, tôi cứ có đồng nào thì tiêu đồng ấy mà thôi. Tại chú không biết an phận mình, nên mới thành ra nợ như lông lợn thế chứ.

Cóc tía gượng cười :

— Nhưng mà đói thì phải tìm cái ăn chứ. Mà không tìm được, thì tất nhiên là phải vay mượn quanh

co. Ấy, độ rầy, kiến lên cây ở cả, tôi túng lắm, bác ạ. Tôi xem chừng chỉ có bên bác là còn trữ được nhiều lương, nên tôi mới sang đây đề thừa chuyện cùng bác mong bác cho vay tạm giạt tạm ít nhiều, đến khi nước cạn, kiến về mặt đất, tôi lại xin hoàn lại bác, và bấy giờ bác muốn lấy bao nhiêu lãi tôi cũng xin vâng.

Cóc vàng cười hềnh hếch :

— Tôi làm gì ra lương thừa mà cho chú vay được.

Cóc tía thấy cóc vàng từ-chối một cách trắng trợn như thế, thì tức lắm, nhảy lên hai cái, trợn mắt mà hỏi rằng :

— Bác không nói đùa đấy chứ ?

Cóc vàng vội nhảy lùi lại ba cái, giữ thế thủ, rồi hét lên :

— Chú nói giở như bộ ngoáp ! Ai thềm nói đùa với chú làm gì ! Ta làm gì có lương thừa mà cho cái mặt chú vay. Tôi. mời chú nhảy đi, không có hôi cả hang của ta ra. Mời chú nhảy đi, mời chú nhảy ngay đi, không có ta gọi một tiếng bộ hạ của ta xô lại thì chúng nó xé nhỏ ngay chú ra để làm mắm ngóe, lúc ấy có kêu trời, trời cũng chẳng thấu đâu !

Cóc tía thấy cóc vàng giở mặt chóng quá, nghĩ ức quá, song biết thế yếu, đành lui ra. Bởi vì cóc tía trơ trọi một thân, mà cóc vàng thì vốn giàu sù. Vậy tất nhiên những cóc mốc, cóc đen khác có xô đến bênh vực, thì họ chỉ bênh vực cóc vàng thôi. Nghĩ thế, cóc tía đau lòng lắm. Chàng nhất định đi tìm những kẻ biết bênh vực và thương xót hạng nghèo khổ như

cóc tía, để giả thù lại cóc vàng là kẻ đã tàn-nhẫn xua đuổi bọn cùng lũng ra khỏi hang.

Cóc tía nhảy đành dạch ở trên con đường cỏ xanh biêng-biểu, còn đọng những hạt nước mưa lóng lánh. Chàng đi tìm một tên bạn hiền được cái chí mình. Nhưng tên bạn đầu-tiên mà cóc tía gặp chỉ là một cậu ngóe tí sús vừa ở trong lùm cỏ gà nhảy rá trước lối đi,

Cóc tía thấy cậu ngóe tí sús thì nghĩ rằng nên bắt nạt ngay, Chàng phệnh cái bụng ổng ra mà quát :

— Bớ ranh con ! Nhảy đi đâu mà nhắm mắt nhắm mũi lại thế kia, không biết có ông tổ ba đời nhà mi vừa du ngoạn tới đây sao ?

Ngóe giật mình, vội nép mình xuống mà thưa :

— Dạ, thế ra ngài là ông cháu dấy ạ ? Vây xin cúi chào và mong tha lỗi cho. Bởi vì thật quả từ khi lọt lòng tới ngày nay, cháu chưa hề thấy cha mẹ cháu nói đến ông tổ ba đời ra sao cả.

Ta đã biết rằng gan cóc tía rất tợn. Cho nên chàng đã cả gan đánh lừa ngóe thế này :

— Ủa, ủa ! Vây thì cả cha mẹ mi, lẫn mi, đều mắc tội rất lớn với trời. Bởi vì các người dám nầy lòng bất kính với tổ tiên. Sông có nguồn, thì ngóe cũng phải có tổ. Tổ của lũ ngóe nhà mi chính là ta đây !

Cóc tía vỗ ngực đánh ộp một cái, rồi lại tiếp :

— Vây ta bảo gì, thời mi phải nghe thế. Bây giờ, mi theo ta đi giang-hồ để hầu hạ ta là ông tổ mi, biết chưa ?

Ngóe thơ-ngây hỏi :

— Nhưng dám bầm đức tổ, đi giang hồ nghĩa là đi như thế nào ?

Cóc tía càng lờ dừ :

— Đi giang-hồ nghĩa là đi chơi khắp tất cả các sông ngòi hồ ao ở khắp nơi, và đi tới đâu gặp kẻ nào hống-hách thì cứ đánh cho tan xương chúng ra, nghĩa là không sợ gì hết.

Song le, nghe nói thế, ngóe đã sợ rùn bốn chân mà rằng :

— Bầm... bầm... nhưng cháu yếu lắm ạ, cháu không dám đánh nhau với ai cả ạ.

Cóc tía giương mắt lên :

— Không sợ ! Đã bảo không sợ, là không sợ ! Đã có ông tổ mi đây. Mi cứ việc gặp ai, thì hát câu này lên, là ai cũng phải sợ mi, chứ mi chẳng « việc cóc gì » mà sợ ai cả.

Ngóe hí hửng :

— Bầm đức tổ, câu hát như thế nào mà ghê-gớm vậy ?

Cóc tía lại cả gan bịa ngay ra một câu :

— Đây, thế này, cứ hát thế này : « Con cóc là cậu ông giời... Hễ ai đánh nó thì giời đánh cho ».

Ngóe học nhập tâm lấy câu ấy, rồi lại hỏi :

— Bầm, sao đức tổ lại là cậu ông giời được ?

Cóc tía hơi lúng-túng, nhưng chàng vốn lớn gan, nên lại cả gan bịa ngay ra một truyện :

— Ô, mi trẻ con nên không biết. Để ta kể cho mà nghe. Ngày xưa ấy, loài cóc chỉ là cóc mà thôi,

nhưng đến đời ta, thì ta ghê lắm. Ta vẫn có gan làm như lão khỉ Tề-thiên Đại-thánh... Hỡi ngóe tí sủ, mi có biết Tề-thiên Đại-thánh là ai không đã?

Ngóe nhanh nhẩu đáp:

— Bẩm, có ạ, có ạ. Tề-thiên Đại-Thánh, theo như lời bố cháu kể cho nghe, thì là một ông khỉ ranh mãnh ghê-gớm, dám lên đánh cả giời.

Cóc tía cười hềnh-hệch, nói:



Nametto

Cóc Vàng giữ thế thủ rồi hét lên!

— Ừ phải, ừ phải. Bé con thể mà thông minh. Vậy ta cũng muốn làm như lão khỉ Tể-thiên Đại-thánh.

Ngóe rụt cả đầu lại, xanh mắt mà rằng :

— Ôi leo ôi, đức tổ đánh cả giới ư ?

Cóc tíu vênh váo :

— Chứ gì ! Để yên ta kể cho nghe. Năm ấy, giới làm đại-hạn, khắp nơi đồng ruộng khô khan, bởi vì thần rồng vàng không làm mưa xuống trần nữa. Các hồ ao đều cạn đến đáy, tôm cá chết hết. Lúa không mọc, cây thì khô quắt lại, chim chóc không ca hát nữa, muôn vật gần như tận thế đến nơi. Ta nghĩ trạnh thương chúng-sinh, mới nhất định lên giới để hỏi cho ra lẽ, và bắt ông giới phải sai Long-thần làm mưa xuống để lấy nước cho nhân-gian

Ngóe tắc tởm khen :

— Như vậy, thật đức tổ có một tấm lòng quý hóa biết bao. Đức-tổ tuy xấu-xí, tuy sù.sù da cóc thế kia, nhưng thật quả da cóc mà bọc một tấm lòng vàng. Ôi ! Đức-tổ đáng là ông tổ ba đời của cháu. Nhưng dám xin đức tổ kể tiếp ngay đi, cho cháu nghe tường tận.

Cóc tíu sừng lăm, phồng mái mũi lên, à quên, phồng mái bụng lên, mà nói :

— Như vậy là ta lên đường ngay, ta đi có một mình thôi, nhưng thật là ra dáng hùng dũng. Ta nhảy như chơi-chơi. Ta không nề nguy hiểm. Ta chỉ biết có một việc cứu-vớt hàng muôn vạn mớ sinh linh.

Vừa nói tới đây, bỗng cóc tía hoảng hốt nhảy rụt về một bên, lơ-láo nhìn lại. Thì ra vừa có một con gà mái te-tái chạy qua với một đàn gà con riu-rít vàng óng như bông tơ. Cóc tía chỉ lớn gan nói khoác thôi, chứ không lớn gan với những việc bất-thình-linh, dù chẳng có tai nạn gì, cho nên chàng hơi hồ thẹn. Nhưng chẳng lẽ lại tỏ ra là hèn nhất ở trước mặt ngóe, cho nên cóc tía lại bịa ra ngay một truyện để mắng gà :

— Cái con mụ ấy thế mà bạc ! Ngày ta lên giờ cầu mưa, nếu ta không thương-hại mẹ con nó sắp chết đói chết khát mà mang thằng chồng nó đi theo, thì mẹ con nó còn đâu sống sót đến ngày nay ? Vậy mà con mụ dám lếu láo với ta như vậy đó.

Ngóe thật thà nói :

— Nhưng con mụ ấy lớn gấp mười đức tổ, đức tổ hoảng cũng phải,

Cóc tía trợn mắt quát :

— Láo nào ! Ai thêm hoảng với nó ! Nhưng tại nó là đàn bà, nên ta không thêm chấp. Thôi, im đi, ta kể nốt truyện cho mà nghe. Bấy giờ ta đang lên giờ... ta đang lên giờ thì gặp ngay...

Thấy tự dưng cóc tía im bật, ngóe vội hỏi :

— Thừa đức tổ, sao tự dưng đức tổ lại bí như thế, đức tổ quên lú mất cả chẳng ?

Thật ra thì cóc tía cũng bí thật. Nhưng bị hỏi xoắn hỏi xuýt, chàng đành vớ ngay lấy con gà vào trong chuyện « thặng thiên » :

— Láo nào, ta mà lại bí. Ta ngừng lại, vì còn nể con mụ gà mái kia, nhưng nó đã đi xa rồi, thì ta lại kể. Bởi vì ta kể đến chồng mụ, tức là anh gà sống. Phải, giữa đường, ta gặp một anh gà sống, cái đuôi cong vút, cái mào đỏ gay, thêm một bộ lông mả óng mượt óng mả, nhưng anh gà sống đó lại đang thút thút khóc, giọng đã khản đi, cánh thì rũ xuống. Ta bèn hỏi : « Làm sao anh khóc ? » Gà sống đáp rằng : Thưa ngài, tôi khóc là vì vợ con tôi sắp chết đến nơi, ở dưới giới đại hạn, không có thóc, mà cũng không có ngô, để cho chúng ăn ». Ta nghĩ thương tình mới bảo gà sống : « Vậy anh hãy theo ta, ta vì muôn vật mà lên giới cầu mưa xuống đây ». Gà sống nghe nói, mừng lắm, xin theo ta lên mây xanh ngay. Ta cho gà sống đi theo, hơi ngóe ỏi, mi có biết là ta có ý gì chẳng ?

Ngóe lắc đầu, thưa :

— Bầm, cháu thật không thể biết được ý nghĩ cao xa của đức tổ.

Cóc tía cười đắc chí, nói :

— Là vì gà sống có cánh, nó bay được, chứ một mình ta, thì ta nhảy chơi-chơi mãi biết bao giờ mới đến được giới, Ta cười ngay lên lưng gà sống, có phải tiện bao nhiêu không. Thế rồi... Thế rồi...

Ngóe bống ngã ngửa ra, mà kêu rầy rầy.

Cóc tía vội hỏi :

— Sao thế, ngóe ?

Ngóe cúi vào bên mình cóc, mà đáp :

— Bầm đức tổ, có một con... có một con...

Cóc tía trợn mắt nhìn, rồi nói :

— Ngõ gì, ra cô ả ong bò-vẽ, cũng là chỗ thân-tình cả, cô ả chẳng ăn thịt cháu ngóc đâu, mà cháu ngóc sợ, có phải thế không, hỡi chị ong bò-vẽ mà mình đẹp như tiên, miệng ngọt như... mật ong ?

Ong bò vẽ nghe cóc tía nịnh, sướng rơn cả người. Chị chàng liền không dốt ai cả, chỉ hỏi :

— Thế ngài cóc đang nói chuyện gì mà vi-va vi-vút thế, ngài nói nữa đi, cho em nghe nhờ. Ngài nói hay nhường vậy, mà người ta lại nói ngoa cho ngài là chỉ biết « con cóc trong hang, con cóc nhảy ra, con cóc ngồi đấy, con cóc nhảy đi ».

Cóc tía phưỡn ngực ra :

— Ấy là họ nói nhảm. Chứ ta đã có phen lên giới.

Chị ả ong không kém tài nói khoác :

— Chúng em có cánh, chúng em cũng vẫn lên giới. Hình như đã có lần em gặp ngài ở trên giới thì phải ?

Cóc tía đang không biết nói tiếp chuyện lên giới ra sao, vớ ngay được chị ả ong, tức thì nhận chẳng luôn :

— Chính phải. Hồi bấy giờ cô em theo ta lên mà lị. Cô em cũng vì nạn khô cạn, muôn cây không ra hoa, ong không gây được mật, nên theo ta lên giới cầu mưa. Cô em còn nhớ chẳng ?

Ong ngo ngác :

— Em chẳng nhớ gì cả.

Cóc tía nói luôn :



Bỗng cóc tíu nhảy rọt về một bên.

— Thì đề ta nhắc lại cho. Cô em theo ta và anh gà sống bay lên giời, giữa đường lại gặp cả... lại gặp cả... gì nữa nhỉ, cô em có nhớ chẳng ?

Ong vẫn ngờ ngác :

— Em chẳng nhớ gì cả.

Nhưng vụt có con diều-hâu bay qua, cánh rộng làm rợp cả con đường rộng. Cóc tía vớ ngay lấy lão diều-hâu ấy vào trong truyện :

— A, ta nhớ rồi, lại gặp cả lão diều-hâu.

Ngóe từ nãy im lặng, bấy giờ lại nói :

— Vâng, gặp diều-hâu thì ở truyện lên giời mới có lý, cháu mới đủ tin, chứ chị ong bò-vẽ tí-siu k a thì mang sao nỗi đức tồ, mà cái anh gà sống cánh ngắn kia thì bay xa và bay cao thế nào được mà lên đến giời !

Cóc tía giật nẩy mình, vội nói :

— Phải, cháu tuy bé, nhưng chí-lý lắm. Phải, tại ta quên khuấy mất, chứ chính ra nhờ có lão diều-hâu nên cả ba chúng ta mới lên đến nửa giời. Ta và gà sống cùng cưỡi lên diều-hâu cả. Ong thì bay lùn cùn phía sau. Trên giời cũng như dưới trần ấy, ai muốn vào có việc gì tâu với Ngọc-hoàng thượng-đế, thì phải đánh ba tiếng trống, gọi là ba tiếng trống dăng-văn. Ta bèn thẳng cánh lên luôn ba dùi. Tức thì Ngọc-hoàng cho mời ta vào Ngai đương giời đánh cờ với các thần.

Ong bò-vẽ thấy cóc tía nói khoác quá, bèn xỏ ngọt cho chàng một câu như kim châm đánh nhói một cái.

-- Hừ, không phải thế, ngài cóc tía ời ! Em nhớ rằng bấy giờ Ngọc-hoàng đương mãi đánh cờ, lại đương thua, nên nghe tiếng trống tui giận lắm, mới sai quân ra đuổi ngài đi.

Cóc tía cúi lằm, lại thẹn nữa, nên phải lấp-lóa ngay :

— Ai dám đuổi ta ? Láo !

Nhưng ong vẫn xỏ :

— Những con rết thần, chứ ai ! Những con rết có nọc độc như em đây, đã xỏ hàng trăm đũa đốt kỳ chết ngài, ngài ạ

Cóc tía bỗng nhớ ngay đến gà sống. Chàng mừng rỡ nói sang-sảng :

— Ủ, thì hàng trăm con rết định đốt chết ta, nhưng cô em quên rằng chính ta lại sai ngay anh gà sống mổ suốt một lượt hết cả những con rết ấy vào trong bụng hay sao ? Hà... hà... rết chính là thức ăn ngon lành của gà mà lại !

Ong thấy cóc tía khéo chổng-chế, thì im-lặng không nói gì nữa. Đắc ý, cóc tía lại tiếp :

— Bấy giờ, Ngọc-hoàng thấy yếu thế, đành mời ta vào ngay.

Nhưng ong lại thấy cóc nói khoác, thì lại châm-chọc :

— Chưa mời, ngài ạ. Ngọc-hoàng còn truyền quân-tướng đem khí-giới ra đánh ngài nữa chứ !

Cóc tía thấy ong lằm điều quá, phải nịnh ngay chị ả :

— Gớm cô em sao bữa nay vo-ve dữ thế? Thôi, tôi biết cô em vốn có công lắm rồi. Cô em muốn tôi nhắc lại cái công ấy chứ gì? Phải bây giờ Ngọc-



Cóc lịa bèn theo ngóc nhầy đi.

hoàng sai quân-tướng đem khí-giới ra đánh chúng ta, thì cô em liền thẳng cánh bay vun-vút trong đám quân-tướng đó mà nhả nọc đốt lia đốt hạ, làm cho ai nấy đều hoảng hồn vút bỏ cả khí-giới mà chạy tháo thân. Ấy thế là giới lại thua chúng ta chuyển nữa.

Ong thấy cóc dâng công cho ả, thì ả sướng mê không chăm-chọc nữa. Chỉ còn ngóe, ngóe không thấy điều-hâu có công gì, bèn hỏi :

— Thế còn lão d ều-hâu ?

Cóc tíu sức nhớ đến điều-hâu, kể luôn :

— Ngọc-hoàng bị thua to quá, tức giận lắm, ném cả bàn cờ đi, không đánh nữa, và thét ngay. Thiên-lôi đem lưới tầm-sét ra choảng chúng ta. Gớm, cái ông Thiên-lôi sao mà dữ-dội lạ nhường ! Nhưng ta không sợ ! Phải, ta mà lại sợ ông Thiên-lôi sao ? Ta bèn lập tức sai ngay điều-hâu mỗ mắt Thiên-lôi. Điều-hâu chỉ lao cánh một cái, há cái mỏ thép mà dớp vào con người Thiên-lôi, ấy thế là Thiên-lôi bị mù, còn choảng ta làm sao cho được ! Chúng ta đắc thắng, reo vang cả chín tầng mây. Ngọc-hoàng lần này đành phải xuống ngai mời ta vào điện, và hỏi ta là ai, đến có việc gì. Ta lúc ấy lên mặt ghê lắm. Ta vỗ ngực mà bảo : « Ta là cậu giới đây ! » Ta nhận lão như vậy, mà Ngọc-hoàng cũng chịu, Ngọc-hoàng nói với ta rằng : « Vậy thưa ông cậu của tôi, ông cậu muốn gì ? » Ta đáp : « Ta chỉ muốn hỏi tại sao mà giới không mưa xuống miền nam là miền ta ở, để cho muôn loài phải đói khát ? » Ngọc-hoàng vội vã cho đòi ngay Long-thần tới quở trách và bắt làm mưa xuống miền nam ngay. Rồi lại sai quân tướng rước



Nhưng thằng bé đã rất
mạnh cần câu lên.

ta về hạ-giời. Ta bằng
lòng lắm, nhưng còn
hẹn với giời rằng từ
đó trở đi hễ ta nghiêng
răng cho động tới giời,
ấy là mặt đất cần
nước, thì giời phải
làm mưa xuống ngay.
Giời xin vâng.

Ngoé gật gù, nói :

— Hèn nào hễ
cháu nghe thấy đức
tổ nghiêng răng bao
giờ là bấy giờ có sấm
sét và mưa to gió lớn
ngay.

Cóc tía vênh váo :

— Vì giời sợ oai
ta, sợ gan ta, vì ta to
gan lớn mặt lắm mới
dám lên náo động
thiên đình chớ !
Nhưng mà giời cũng
lai xỏ ta, cháu ạ.
Giời mưa thật nhiều,
làm cho mặt đất lụt
lội, kiến bỏ lên cây
ở hết, ta không quen
tích trữ lương thực,
thành ra đói to.

Ngóe nhẩy lên vài cái sung-sướng :

— Ai bảo đức-tổ không biết lo xa ? Cháu biết lo xa, nên không bao giờ cháu đói.

Cóc tía buồn bã nói :

— Ta mới lần sang vay lão cóc vàng, ai ngờ lão cóc vàng thế mà « đá » lắm. Lão không cho ta vay. Ta quyết đi tìm bạn để họp nhau lại giả thù lão đây. Mi có đi với ta chẳng ?

Ngóe không thích những sự đánh nhau ầm ĩ, nên gạt ngay đi :

— Đức tổ ơi, thù oán nhau làm chi cho cuộc đời thêm phiền phức. Cháu xin dẫn đức tổ đến làng Chàng, ở đấy có anh nhái bén vốn là chỗ con chú con bác với cháu, nhà anh giàu lắm, nếu biết đức tổ là ông tổ ba đời, thì nhái bén có thể nuôi đức tổ hàng tháng được ngay.

Cóc tía ưng thuận, bèn theo ngóe nhẩy đi. Qua một bụi cỏ rậm, tới một bờ ao chan chứa nước, ấy là làng Chàng. Những con chấu chuộc canh cửa thấy cóc tía điệu bộ hung hãn thì toan sừng sộ gây sự.

Ngóe vội nhẩy lên nói :

— Cùng là họ hàng cả, các anh không được hỗn, biết điều thì phải kiểm lễ vật ra chuộc lỗi với đức ông đây.

Nhưng Chấu-chuộc bướng bỉnh :

— Chẳng chuộc ! Chẳng chuộc !

Rồi chúng cứ xông ra đánh bừa.

May làm sao nhái bén vừa ở đâu về tới. Nhái-bén hiền lành hơn, giãn hai bên ra, hỏi đầu đuôi, rồi mắng

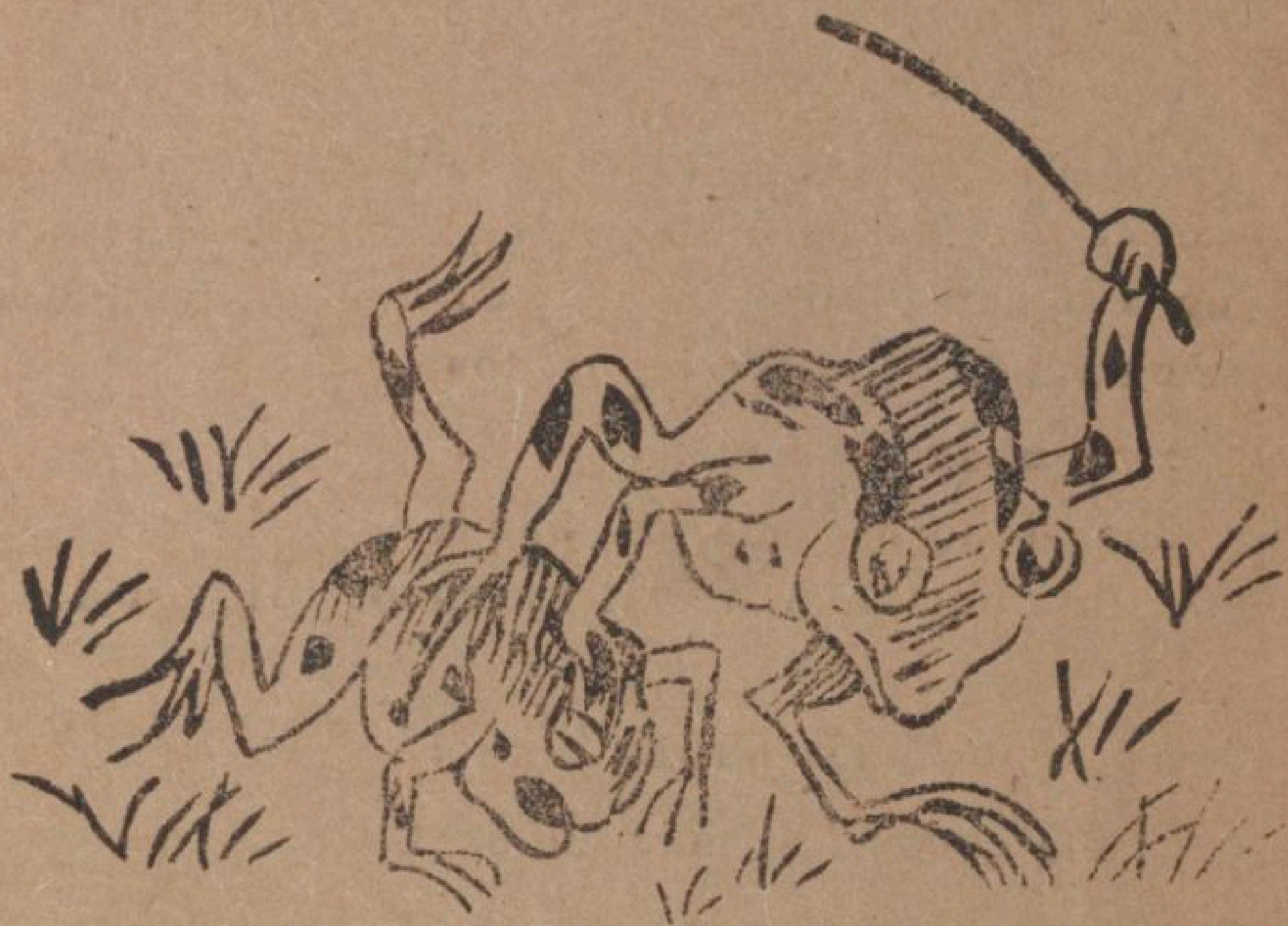
lũ chấu-chàng và mời cóc tía lên ngồi trên tấm ghế đá ong.

Lũ chấu-chàng tuy bỏ xuống bờ ao, nhưng vẫn hậm hực ý-ộp nói :

— Chẳng Chuộc... Chẳng Chuộc...

Cóc-tía vờ như không thèm chấp lũ trẻ ranh, và không nghe thấy gì hết. Chàng vênh vác nói với nhái-bén :

— À, anh nhái, anh cũng là gòng họ nhà ta, anh cũng là cháu ta như cháu ngóc đây. Ừ, trông các cháu cũng có vẻ con nhà cả, khá đấy. Cứ chịu khó làm ăn đi nhé. Giờ không phụ những kẻ có chí và



Chẳng Chuộc chẳng Chuộc

có công đâu. Để rồi ta nói lút với giời cho, vì chính giời cũng là cháu gọi ta bằng cậu.

Nhái-bén giật mình hỏi ngóe :

— Ngài đây chính là... chính là... chính là cậu ông giời thật ư ?

Ngóe đọc lại câu : « Con cóc là cậu ông giời... Hễ ai đánh nó thì giời đánh cho ».

Nhái-bén vẫn ngo ngác hỏi :

— Tại sao lại thế ?

Ngóe bèn kể hết lại đầu đuôi câu chuyện lên giời mà cóc tíu đã kể ?

Nhái bén lấy làm khiếp phục cái gan cóc tíu lắm. Nhưng nhận là ông tổ ba đời thì nhái-bén không chịu nhận. Nhái-bén quả quyết nói :

— Ông tổ của ta chỉ là ngài ếch-ộp, da xanh như vầng nước, vầng bèo, chứ không phải là lão cóc-tít da sù-sì như củ nâu, da mốc thối như giầu bôi với kia. Lão nhận chẳng dấy.

Cóc-tít nổi xung, thét :

— Lũ nhái nhép, đừng có giở giọng nói ương !

Chẳng ngờ nghe đến tên ương, thì lũ ếch-ương nhẩy chồm chộp ngay lên, sấn đến gần mà mồm loa mép giải :

— Bớ quân nào dám đến đây làm loạn ao sen của chúng ta ! Mi há không biết rằng chúa chúng ta là ngài ếch-ộp hay sao ? Thiên hạ đã có câu rằng : « Ếch nằm đáy giếng coi giời bằng vung. » Giời mà

chỉ coi bằng vung, thì cái thứ da dẻ lủi xủi kia, ngài ếch chỉ coi như con tôm con tép, liệu hồn !

Cóc-tía nghe nói, hoảng kinh, rụng rời mình mẩy. Song chàng vẫn còn cố gan, không chịu núng. Lại lấy hết gân cổ mà rít lên rằng :

— A-hả ! Êch-ộp là đứa nào mà ghê gớm vậy ? Chúng bay thử lôi hẳn ra đây xem có đáng là địch thủ với ta chăng ?

Lũ châu-chàng từ nãy bỏ ra xa. nhưng đi không rút, vẫn chập chồm ở mép ao, trên những cụm bèo tấm, mà giương cặp mắt châu trơ ra để nhìn. Thật là « ngồi giương mắt châu làm chi được đời ? » Bấy giờ thấy cóc tía nói hùng hồ vậy, lại càng giận lắm, bèn hùa nhau đi báo với ếch-ộp.



Cóc tía bắn lộn đi một vòng.

Ếch-ộp đương ngồi yên trong mà, bỗng thấy nói có động. vội nhẩy lên bờ ao. Từ châu-chàng, đến ếch-ương, nhái-bén, và ngóc tí-xiu, đều hoan hô khi thấy ếch-ộp hiện ra. Tù và của chúng thối ý-à ý-ọp để làm hiệu áp trận. Nước bắn tứ tung, sau những cái nhẩy lồm-bà lồm-bồm. Châu-chấu từ những bụi cỏ rậm, hoảng hốt, bay lên tới tấp. Những con sên yếu-ớt lủi vào gốc cỏ. Còn những chàng ốc lịch-cà lịch-kịch thì rút vội đầu xuống, đóng cửa lại, và lăn lùm xuống ao.

Cóc tía tuy độc có một mình, nhưng thế nguy cấp, đành liều lấy gan đứng sừng sững ở... trận tiền. Trông chàng bệ vệ lắm.

Ếch-ộp thì gầy và nhỏ nhấ hơn. Cui bề cũng khó đánh ngã được cóc-tía. Nhưng quân ếch-ộp lại đông và hùng hồ lắm.

Thoạt đầu, ếch-ộp ngắm nghía cóc, thấy cóc bộ dạng cũng gần giống ếch, thì không nỡ gây ra chiến tranh. Chàng bèn ôn-tồn hỏi :

— Bớ gã kia, từ xứ nào tới đây mà dám cả gan làm loạn ao sen của chúng ta ?

Cóc tía sừng sộ quát :

— Ta là cậu ông giời !

Ếch-ộp cười khiêu-khích :

— Nhưng ta lại coi giời bằng vung.

Cóc tía nghiêng răng :

— Thì ta sẽ nghiêng răng gọi Thiên-lôi xuống đánh cho mi chết !

Ếch-ộp lùi lại vài bước, rồi nhìn lên mây, mà nói :

— Ta không sợ. Bởi vì xương dùi ta chính là một cái phong-vũ biểu. Hễ khoảng ngày nào mưa gió, thì cái phần xương chỉ khoảng ngày trong tháng đó tối và đục đi. Ấy là chưa kể cái tù-và co gĩa theo khí-giờ nặng nhẹ. Vậy có gì là tai-nạn nguy-cấp, thì ta đã biết trước mà tránh đi rồi. Ta không sợ mi !

Cóc tíu bắt giắc cả kinh mà than rằng :

— Giời đã sinh ra cóc tíu sao lại còn sinh ra ếch-



Cóc tíu dúi mà chêt khô đi.

ốp ? Chao ôi ! Ếch-ốp tài như thế, ta theo làm sao kịp ? Ta không thể gan được nữa rồi !

Ếch-ốp lại cao tiếng quát :

— Nếu mi không sớm sớm lai hàng, ta quyết bắt sống mi và cho quân mang đầy sang xứ Lào để làm... mắ mắ !

Cóc tía giật mình lùi lại bảy bước :

— Nhưng tôi không phải là ngốc !

Ếch-ốp bật cười, hỏi :

— Vậy mi chính danh là gì ?

Cóc tía dịu giọng đáp :

— Tôi chính danh là cóc tía.

Ếch-ốp lại mỉa mai :

— Nhưng cóc tía có phải là cậu ông giời không ?

Cóc tía lắc đầu :

— Không ! Ấy là tôi nói khoác một tí.

Ếch-ốp lên giọng khuyên răn :

— Nói khoác là một nết xấu chẳng ai ưa. Còn cái thói nhận xằng là một điều nguy-hiểm, ta cũng phải tránh, kéo mang lụy vào thân...

Cuộc chiến-tranh chưa kết liễu hẳn thì bỗng có một thằng bé câu ếch vừa mang cần câu tới đó.

Nó dò biết chỗ ấy có lắm ếch nhái.

Nó bèn móc một cái hoa râm-bụt vào lưỡi câu, và thả xuống bờ ao xúng nước. Nó giần-giật cần câu để cho cái hoa chòn-vòn.

Quả-nhiên ếch-ộp tuy biết nói khoác và nhận xằng là thói xấu, nhưng lại không biết chừa cái thói xấu tham mồi. Nó nhìn cái hoa mầu đỏ thắm, lấy làm thích mắt lắm. Nó nhìn đờ cả đôi « mắt ếch », rồi nhảy lên mà đớp cái hoa. Chẳng may mắc ngay phải lưới câu. Nó kêu lên một tiếng và quẫy...

Nhưng thằng bé đã giật mạnh cần câu lên. Nó nắm lấy ếch ta và bỏ tọt vào giỏ.

Bị động, cả đoàn ếch-ương, châu-chàng, nhái và ngóe đều xô nhau nhẩy tán-loạn cả xuống nước để ăn.

Cuộc chiến tranh tự nhiên tan hẳn.

Cóc ta mừng thoát nạn ếch nhái, nhưng lại buồn vì cuộc đời chẳng ra làm sao. Chàng vừa nhẩy ì-à ì-ạch trên con đường lầy lội và ảm-đạm, vừa tự hỏi những việc mình đã làm.

Bỗng cóc tía lại chạm ngay phải chân thằng bé câu ếch. Thằng bé thấy không phải là ếch, mà lại là cóc, thì thuận chân đá cho ngay một cái thật là chí tử !

Cóc tía bắn lộn đi một vòng, rồi nằm bẹp ở trong đám cỏ gà. Nó đau tưởng chết. Nằm ở đấy, cóc ta mới thấm thía nghĩ lại những ngày ăn hoang, những khi lười biếng, không biết lo gần lo xa. Bây giờ một con kiến cũng chẳng có. Vay cóc vàng không được, liền bỏ đi. Tưởng bỏ đi mà tu chí. Hay đâu lại ngông nghênh khoác lác, nói thì một tắc đến giờ, có

một cái gan lớn thì chỉ dùng để gan những việc ngu dốt và bướng bỉnh. si mà không ghét ! Bởi thế mới có câu « gan như gan cóc tía » .

Kết cục, nằm trong đám cò gà, cóc tía dúi mà chết khô đi. Thật là truyện « cóc khô ».

THÂM-TÂM

Nguyệt San T.T.T.B.

1^{er} JUIN SẼ XUẤT - BẢN

Trước chúng tôi định làm gấp cho Nguyệt San T.T.T.B. ra đầu tháng Mai, trong dịp giỗ Tản-Đà.

Nhưng không kịp : 1^{er} Juin số báo đầu lớp mới mới ra được, các bạn thân yêu của iờ Tiểu-Thuyết Thứ-Bảy hãy nên chờ ít lâu nữa .

LỜI HỨA

Đây là một tập có ba truyện rất hay của Pháp và Na-
Uy : *Lời hứa*, *Lâu đài tưởng tượng*, *Ích kỷ bị phạt* do Lê-
như Chử diễn quốc âm. Các bạn đón đọc và sẽ biết một
lời hứa quan trọng như thế nào và nên lấy làm gương
mà giữ gìn lời nói, chớ nên hạ ai cũng hứa, bất cứ việc gì
cũng thề rồi không giữ được lời. Truyện *Lâu đài tưởng
tượng* là một tiếng cười dài nhưng đến truyện *Ích kỷ bị
phạt* thì đổ ai không phải cười lên sặc sụa ! Đó là một
tiếng cười có nghĩa lý không phải là cái cười nhạt nhẽo
vô ý vị. Đó là một tiếng cười khuyên thiện trừ ác, một
tiếng cười trong rẻo mà các em đều phải biết. Lời hứa sẽ
đăng trong *Truyện Bà số*

ra ngày 18 Mai 1944.

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

KHO VÀNG NHÀ HỌ NGUYỄN

TRUYỆN CỦA NGUYỄN NGỌC QUYỀN

Cái hộp sắt

Cụ Bát với tay lấy cái quạt mo trong góc phản, vừa phe phẩy vừa nói với bà hàng xóm :

— Chúng mới lên đây đâu được mười ngày mà tôi khăn cả cổ bà ạ.

Bà hàng xóm cười :

— Ấy, học trò cũng chẳng kém gì ma quỷ .. Và chúng có nghịch có đùa mới chóng nhờn bà cụ ạ.

« Chúng » đây là tám đứa cháu cụ Bát. Mùa hè, chúng được về quê ở cho thoáng. Lớn nhất, tinh ranh nhất, nghịch ngợm nhất là San, con đầu ông Phán. Nhưng thông-minh nhất lại là Tuyên, con ông Giáo. Trong bọn chỉ có Loan và Hồng là con gái. Hai chị em chơi với nhau tương-đắc lắm, cho nên ít khi xen vào những cuộc « khuấy trời » của bọn San. Còn mấy đứa kia, vừa sần sần tuổi nhau, cũng là phường « ma quỷ sợ » cả.

Cả ngày, chúng sục sạo khắp vườn, cái vườn rộng gần ba mẫu. Nguyên vườn này là của một ông quan xưa để lại. Nhưng sau con cháu nghèo nên phải bán

đi. Trong vườn không thiếu cây gì. Về phía nam lại có một khu đất trống để trồng khoai sắn. Chung quanh có bờ rào tre. Ở ba góc vườn có ba cây tùng đã lớn. Phía đông có nhiều cây cối nên có bóng mát. Vì vậy, lũ trẻ thường hội-họp, chơi đùa ở đó.



Thằng San đang trèo lên một cây ổi. Bỗng nó thấy ở vườn bên kia có một cây chanh đầy những quả. À, cái gì chứ chanh thì nó thích lắm. Giá có vài trái mà làm một cốc nước chanh thì thú biết mấy ! Nghĩ vậy nó bèn tụt xuống, chạy ra bờ rào, lách tay qua hái một quả. Không thấy ai, nó bứt thêm quả nữa. Rồi quả nữa. Bỗng có tiếng động. Nó bèn ôm bọc chạy vào.

Trong nhà, lũ trẻ đang chơi « thả đĩa ba ba » vui lắm. San vào nắm vai « đĩa » lắc mạnh :

— Này, tao có chanh đây !

— Dân ? Dân ?

— Làm nước chanh đi !

— Ừ, thằng Doan vào lấy cái chai múc nước đi.

Tuyên đưa tay cản :

— Khoan đã ! Không có đường thì làm cốc gì được.

— Ừ nhỉ ! À, bà có nhiều đường ; đưa nào vào xay cho tao vài viên.

Thằng Doan bàn :

— Bà cất kín lắm. Chẳng xay được dân.

Bỗng Tuyên reo lên :

— A ! Có kế rồi !

— Kế gì ?

— Này nhé ! Khi nào ai chảy máu cam thì bà cũng cho đường. Mà trong bọn, bà thương anh Bạch nhất.

Vậy muốn có nhiều đường anh Bạch phải chảy máu cam...

— Ừ kể hay! Giờ mày giả chảy máu cam Bạch nhé?
Bạch dề tay lên mũi:

— Bôi mực đỏ vào à? Gớm chết.

— Chứ sao! Có xà-phòng thơm của mợ đem lên đây. Rửa là đi ngay.

— Này thôi, Tuyên nói, đừng bôi lên mũi nữa. Cứ bôi vào tay áo một tí; rồi nói với bà là anh Bạch quệt vào đây. Bà có biết đâu.

— Ừ phải rồi. Vào lấy lọ mực, Thảo!

Sắp đặt đâu vào đấy, Tuyên chạy vào trước:

— Anh Bạch chảy máu cam đây bà ơi!

Bà cuống cuống:

— Thật à? Đem nó vào đây! Khờ quá! Thằng Quý lên lấy nắm giẻ xuống cho bà mấy. Trời nắng thế này mà cứ dlan nắng vào!

San đem thằng Bạch vào, liến thoắng:

— Thôi bà ạ. Đắp nước lạnh cũng khỏi. Thằng Đoan đi nhúng nước rồi.

Cụ Bát đặt cháu nằm xuống phản:

— Cháu ngẩng đầu lên. Ừ làm thế nào thì làm. Để bà đi lấy lọ đường dĩa.

Thấy kể thành, cả bọn nhìn nhau mỉm cười. Đi vào một lát, bà cầm lọ đường lững thững đi ra:

— Đã hết chưa cháu?

— Thừa bà, gần rồi ạ.

Nói xong, Bạch nhồm dậy:

— Bà cho cháu nhiều nhiều đấy nhé, Để cháu lấy cho. Tay bà to lấy không lọt đâu.

Bà đưa lộ đường cho Bạch thì Tuyên chỉ tay ra đường kêu lên :

— Ô kìa ! Con chó cười lưng con bò trời đất ơi ! Thừa lúc cụ Bát ngó ra đường, Bạch tụt xuống ôm lộ đường chạy. Quay lại, bà thấy mình mắc mưa lũ trẻ cũng chỉ biết trỏ tay cười ngất nghẹo.

•

Trong khi San Tuyên đang làm « nước chanh » thì thằng Quý « háu ăn » lơ đãng nhìn những thân cau thẳng tắp. Ngắm cau chán, nó đưa mắt tìm thử có cái gì cho cái miệng làm việc. Bỗng mắt nó sáng lên. Nó quay lại phía San :

— Này anh San. Chúng ta ra đào khoai của bà làm một bữa tiệc ăn khoai nướng uống nước chanh thì thú biết mấy !

San nhồm ngay dậy :

— Phải đấy ! Phải đấy !

— Phải rồi ! Ra đào đi !

Thế là cả bọn ùa chạy vào nhà mang cuốc mang dao ra luống khoai. Khoai chưa to lắm, nhưng chúng rất ham. Chúng đào rất nhiều nói cười ầm ỹ :

Có tiếng Đoan kêu :

— Có củ khoai dút ở đây anh San ! Củ này to lắm.

San chạy lại :

— « Nó » đâu ?

— Đây. Khéo cả dút đấy,

(Ký san sẽ tiếp)

THU CHO CHỊ

ĐÓNG KỊCH

Bầy em có trại lửa hồng
em phải đóng vị anh hùng Lam-Sơn:
dỗ chân ca khúc giận hờn
mài gương trông bóng trắng mòn
rừng xanh
cờ cao tay phất mặt thành
gương trắng sẽ chém quân Minh
toi bởi :

Yên vui đem lại cho đời
Rừng hoang-sơ lại ca lời nước non.
.....

Khi đêm em ngủ nằm mê
Thấy mình cưỡi ngựa đi về Lam-Sơn.
(Tặng các em sói đoàn Lê-Lợi)
VŨ ĐAN-SƠN

HY SINH VỀ KHOA HỌC

Ông giáo sư Bergonié, ở trường thuốc Bordeaux, suốt đời chỉ chuyên nghiên cứu về quang tuyến X, chữa bệnh âm-thư (nhọt bọc). Quang tuyến ăn vào thối thịt da, trước ông cắt một ngón tay, sau đến bàn tay, rồi đến cả cánh tay. Tuy què cụt như thế, mà ông vẫn cứ theo đuổi nghiên cứu mãi, không sợ gì nguy hiểm.

Khi sắp chết, ông lại còn dặn đem xác mình cho trường thuốc để mổ xẻ ra mà xem tại sao mà chết. Ông lại còn cúng cho trường ấy mười vạn quan tiền để giúp vào cuộc nghiên cứu cách chữa bệnh âm thư.

Một nhà thông thái như giáo sư Bergonié mà chịu hy sinh về khoa học để tìm cách giúp nhân loại như vậy thật là đáng tôn đáng trọng.

NGOC-HÙNG

CON KHỈ HAY

BẮT CHƯỐC

Thuở trước, ở thành Ba-lê có anh Blondeau chuyên nghề vá giày. Anh làm ăn rất vui vẻ. Từ sáng đến tối anh ca hát mãi làm cho láng giềng ai cũng bằng lòng cả.

Người ta bảo rằng trong đời anh không có điều gì hoạn nạn cả, duy anh gặp một sự không may...

Người gần bên có nuôi một con khỉ. Con khỉ ấy nó khuấy phá anh Blondeau mãi. Nó rình xem cách anh mài dao, cắt da rồi thừa dịp anh đi vắng nó lên trèo vào xưởng lấy dao mà cắt da như nó đã thấy.. Khi đi ăn cơm hoặc uống nước, anh Blondeau bao giờ cũng cắt da vào tủ. Nếu anh quên khóa tủ lại, con khỉ lấy da ra cắt từ miếng nhỏ làm cho anh giận vô cùng... Bị khỉ phá mãi, anh quyết tìm kế rá thù...

Một hôm, anh dòm thấy con khỉ đang rình xem anh làm gì, anh bèn mài một con dao thật sắc rồi đưa lên cuống họng làm như muốn cắt cổ. Xong rồi, anh đi ăn cơm. Con khỉ trèo vào xưởng, lấy dao kề ngay cuống họng rồi đưa qua đưa lại như đã thấy anh Blondeau làm... Nào ngờ vì cậ quá nên dao cắt đứt cuống họng nó...

Thế là xong đời một con khỉ hay bắt chước...

NGOC-HÙNG

CON MÈO TAM THỂ

CỔ TÍCH CỦA BẮNG-HỒ

Ngày hôm ấy, cũng như những ngày khác. Lưu bác đánh cá ngò kho lại đến câu ở khúc sông đó. Lạ quá hôm nay bác ngồi mãi mà vẫn chưa được con nào. Đã hơi chán nản, bác toan đứng lên thì cái phao động dậy.

Vút! Bác giật mạnh lên, một con cá chép đã bị mắc ở lưỡi câu! Bác cầm lấy toan bỏ vào giỏ thì con cá nói:

— Xin ông tha cho làm phúc, tôi vừa mới đẻ xong, nếu bị bắt sẽ không ai nuôi con tôi cả.

Động mỗi từ tâm, bác đánh cá lại bỏ con chép xuống nước rồi về. Bụng tuy đói nhưng bác cũng vui vẻ vì đã làm một việc thiện!...

Mấy tháng sau.

Có một nàng công-chúa con vua cùng mấy thị-nữ đi qua khúc sông đó. Nhân buổi mát giới nàng công chúa tiên sai căng màn lên trên sông rồi nàng xuống tắm. Đang khi vui đùa với nước nàng bỗng vô ý đánh rơi mất viên ngọc ngậm ở mồm. Công-chúa hết hoảng! Viên ngọc nào phải tầm thường!

Đây là một vật quý lạ vô cùng, tự đời ông cha nàng để lại. Ai ngậm nó vào mồm sẽ

không bao giờ ốm đau! Nắng mưa, gió, bão cũng chẳng làm gì nổi! Vì thế nàng lo và tiếc lắm. Bỏ cả tắm, nàng cho rao rằng: « Ai tìm được viên ngọc thần đó, giao giả công chúa sẽ được công chúa ban cho rất nhiều vàng bạc, châu báu ».

Tin ấy lan ra, ai cũng cố công đi tìm. Họ lặn cả xuống sông! Song vô ích! Chỉ có bác câu cá Lưu là tìm được, vì ngay chiều hôm ấy, khi đến sông câu, bác thấy con cá chép dạo nọ bơi lên nhả cho bác một viên ngọc màu xanh và nói:

— Đây là viên ngọc mà nàng công-chúa đã đánh rơi xuống đây. Ông kíp mang đến kinh đô giao trả nàng, rồi sẽ được giàu sang sung sướng.

Giả ơn xong, con cá lui ngay xuống nước. Bác câu cá bằng hoàng cất kỹ vào người. Đoạn bác về nhà sửa soạn để sáng mai lên kinh đô sớm.

Sáng hôm sau, khi đi bác mang theo một con mèo tam thể. Đến kinh đô phải qua một khu rừng rậm rạp. Ở đó, có một bọn cướp dữ dội lắm. Thấy bác đi qua chúng ủa ra bóc lột. Nguy nhất là viên ngọc thần cũng bị chúng lấy.

ác câu cá việc của kêu khóc
h lên. Nhưng chúng đã tầu
oát cả rồi. Thấy bác buồn
u, con mèo an ủi :

— Ông cứ yên tâm, tôi sẽ
lấy về cho ông.

Đêm đến, để bác câu cá
ột mình trong rừng, nó đi
eo con đường mà bọn cướp
qua lúc sáng. Nó đi mãi
đến một quả núi cao đồ sộ :
đây bọn cướp ở. Nó thoăn
hoắt trèo lên. Thấy một cái
hà to, nó chui vào. Nó thấy
n tượng cướp nằm ngủ trên
ường, mồm ngậm viên ngọc
hân vì có ánh xanh lờn chiếu
ra. Len-lét, nó khẽ trèo lên
ường, lấy đuôi ngoáy vào
mồm tên ấy. Bị lông rậm đưa
ên mồm, tên cướp bật ho lên
ột tiếng. Viên ngọc băng ra.
Nhanh như cắt, con mèo đớp
ngay vào mồm, đoạn cõ chân
hạy. Cả bọn cướp đuổi theo
ưng không kịp. Con mèo
nang về cho chủ. Bác câu cá
ừng trở ôm chồm lấy...

Thế rồi... sau khi đem trả
nàng công chúa, viên ngọc thần
iới, bác được nàng giữ đúng
ời hứa, thưởng cho rất nhiều
ền bạc. Bác trở nên sung
sướng. Nhưng không bao giờ
bác quên con mèo. Để đền ơn
nó, bác thường cho nó ăn
chung trên giường với bác và
lúc nào cũng chiều mến. Cho
tới nầy. Con mèo có công ấy,
nên được người đời trọng dụng,
âu yếm hơn những giống khác.

Ở đâu ? Tại sao ?

Ai ? Thê nào ?

Ở đâu có giống chó đi săn mà câm ?

Trong một cuộc thi chó ở Luân-
đôn (Londres), người ta chú ý đến
một giống chó rất lạ, tên gọi là
Basendji : giống ở Châu-Phi. Loài
chó hiếm này dùng đi săn chỉ biết
lặng thú chứ không cần được lên
tiếng.

Nghề in ở Trung-hoa có từ đời nào ?

Nghề in mộc bản ở Trung-hoa bắt
đầu có từ khoảng đời Tùy (581-617)
và đời Đường (618-906), nghĩa là
trước nghề in hoạt bản của ông
Gutenberg ở Đức những 8 thế kỷ.

Cái giếng nào sâu nhất thế giới ?

Ở Noisy-le-grand (Seine) người ta
đào một cái giếng sâu 760 thước để
lấy nước thật tốt cho dân dùng.
Người ta dùng máy bơm nước vào
ống thép để nhờ sức nước xoay
mạnh khoét đất sâu xuống. Thật là
một cái giếng mà bề sâu chưa cái
giếng nào bằng !

Loài chim nào có một tiếng nói
phong phú nhất ?

Ở miền Bắc-cực, có một loài chim
cụt cánh gọi là pingouins đã làm
các nhà thám hiểm miền tuyết phải
sững sốt vì tiếng nói của chúng. Họ
đã nghe kỹ lưỡng và quyết rằng
loài chim ấy nói với nhau bằng một
thứ tiếng riêng rất giàu của chúng
chứ không phải chúng kêu hay hét
như các loài vật khác. Hiện nay cả
nhiều nhà ký-âm chuyên-môn đã
đem chúng về miền ôn-dới nuôi để
dò học thú tiếng lạ lẫm ấy.

HOÀNG NGUYỄN-ĐÌNH

ÔNG GIÀ BA KY

CỦA LÂM HỒNG - LONG

Ngày xưa có một ông già Ba Ky rất giàu có. Một hôm ông đem của cải, để chia ra làm bốn phần, một phần ông dành lại để dưỡng già. Còn ba phần kia thì ông chia cho ba người con trai.

Ông đem mười con ngựa quý, và một thanh bửu kiếm mà truyền rằng : Các con phải đi du lịch ba tháng, khi mãng rồi về, mỗi người phải thuật lại cho cha nghe, trong khi đi đường, ai làm những điều có nghĩa, thì cha sẽ đem vật quý ấy mà thưởng cho.

Ba người con trai mới bắt đầu, đi du lịch mỗi người đi một nơi.

Ba tháng sau, ba người con trai mới trở về.

Người anh trưởng đem câu chuyện mà nói trước rằng : « Con ở khách sạn. Một hôm, người chủ có việc cần phải đi xa, đem một túi vải đầy trân châu, mà gửi cho con. Người cũng không biết trong túi có bao nhiêu trân châu. Nếu lúc này nhờ cơ hội, con sẽ lấy ra ít nhúm, thì con sẽ giàu có sung sướng lắm, nhưng con chẳng tham, mà chờ người về sẽ đem trả » Ông cha nghe rồi nói rằng : « Ấy là việc phải làm, không có gì là quý cả. Nếu con lấy của người, con sẽ phải là người chẳng ? » Người anh trưởng rất hổ thẹn, im lặng lui ra.

Người thứ hai nói rằng : « Một hôm con đi qua cầu, bỗng thấy một đứa trẻ, té nhào xuống nước. Lập tức con nhảy xuống cứu nó, và dẫn nó về nhà cha mẹ nó. Trong thôn ai nấy đều gọi con là nghĩa sĩ, và muốn tạ ơn con nhưng con chẳng để họ tạ ơn. Ông cha nói : « Con cứu người mà không chịu ơn, thì quả là nghĩa-sĩ. Nhưng đó vẫn chẳng qua là trách nhiệm con phải làm mà thôi. Nếu con thấy người sắp chết mà không cứu, thì lương tâm con có cần rứt không ? » Người thứ hai cũng không biết lời gì mà nói.

Người con út nói rằng : « Một hôm con cưỡi ngựa lên núi, thấy một người say rượu, nằm ở ven góc núi. Nếu hấn cựa mình quá, thì sẽ sa xuống hố mà chết. Con rất lấy làm lo ngại cho hấn. Nhìn kỹ lại thì chẳng ai đâu lạ, ấy là một người thù thâm độc của con. Con đang cố thám tìm hấn để mà rửa hận, lâu nay chẳng thấy. Nay trên đường bỗng lại gặp hấn, được dịp tốt đến nơi, con rất mừng rỡ, mấy lần muốn lại xô nó xuống. Song kịp nghĩ lại, hấn tuy là người thù của mình, nhưng người anh hùng há lại ám hại người thất thế sao ! Về sau con lại kêu hấn tỉnh dậy, cứu thoát nơi hiểm địa. Ông cha chưa để con nói hết, nghiêm trọng mà nói rằng : « Tốt lắm, con mới thật là người con biết chánh nghĩa. Và ông già Ba Ky đem vật quý mà thưởng cho con út.

LÂM HỒNG - LONG

VUA QUANG - TRUNG

Còn ai không biết vị vua anh dũng Bắc Bình Vương Nguyễn-Huệ nữa. Chính ngài đã cho dân Nam ăn cái Tết năm Kỷ-Dậu (1798) ngon vô cùng. 20 vạn quân của Tôn-sĩ-Nghị phần thì chết chôn ở gò Đống-Đa, phần thì rơi xuống sông Nhị-hà chết đuối hết cả. Còn đâu một ít sống sót cùng Tổng-đốc Lưỡng-Quảng trốn về Tàu vua Mãn-Thanh khiếp vía !

Chính trước khi lâm trận, ngài vừa kéo quân ở Thuận-Hóa ra đến Tam-Điệp, nắm chắc cuộc toàn thắng Tôn-sĩ-Nghị. rồi vua Quang-Trung vui vẻ bảo ông Ngô-thì-Nhậm rằng :

— Ta ra Bắc chuyến này thân coi việc quân, đánh giữ thế nào đã có định kiến. Chẳng qua chỉ trong mười ngày là đuổi xong quân Tàu. Nhưng nước nó lớn gấp mười nước ta, sau khi bị thua tất nó sẽ đem quân sang đánh báo thù. Chiến tranh sẽ không bao giờ hết. Vậy ta phải dùng lời nói tránh việc can qua. Nhiệm vụ ấy ta giao cho nhà ngươi.

Mười năm nữa nước ta giàu mạnh thì sợ gì nó ?

Quả nhiên chỉ trong vòng năm ngày quân Việt-Nam dưới quyền vua Quang-Trung đã khiến 20 vạn quân của Tôn-sĩ-Nghị mang cái chiến bại về nước.

Nền tự chủ đã trở lại với dân Nam, vị vua anh dũng kia còn ôm một hoài bão đánh lại nước Tàu, một nước to lớn, để lấy lại hai tỉnh Quảng-dông Quảng-tây đã mất từ xưa.

NGUYỄN TRUNG-HÒA

SÚC KHỎE

Ngày xưa, có ông lang bảo bệnh nhân rằng : « Gân cốt có tập luyện luôn, trong người vui vẻ, khỏe mạnh và nhất là đừng ăn uống chơi bời quá độ thì không cần đến thuốc men. » Ông Hoa-dà là một bậc danh y đời Tam-quốc đã có câu : « Nước giữa dòng mà không đục không bẩn là vì chảy luôn, cái then cửa không rỉ là vì đưa đi kéo lại luôn, còn người ta muốn cho khỏe mạnh đẹp đẽ cũng phải năng vận động luôn thì mới khỏe mạnh được. »

TẶNG DƯƠNG

TIỀN THUYẾT THỨ BẢY

NGUYỆT SAN

SỐ 1 (lớp mới) — MAI 1944

● Tiền-Thuyết Thứ Bảy sẽ tục-bản đầu tháng Mai này, vào dịp giỗ cụ Tán-Đà. Sẽ ra hàng tháng thành tập 14 $\times$ 21 dày 100 trang giấy tốt (giấy ngoại quốc) bìa dày mà chỉ bán có 1500 thôi.

● Vẫn giữ thể tài đặc-biệt của tờ T.T.T B., nghĩa là có nhiều truyện ngắn hay và truyện dài giá-trị, để đáp lại sự mong chờ của hàng muôn ngàn độc giả T.T.T.B.. Thêm vào đó, mỗi kỳ mấy bài khảo cứu và phê bình văn học.

● Ra hàng tháng, sẽ có thi-giờ chau dỗi văn-chương và lựa chọn bài vở, cho mỗi tập báo là một quyển sách quý giá cả từ hình thức đến tinh thần, ai cũng sẽ trân trọng giữ bầy tủ sách.

Các đại-lý cần cho biết ngay số Nguyệt-San T. T. T. B. muốn lấy cho vừa đủ bán. Lấy thiếu một ít hơn là lấy thừa.